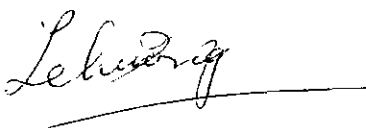

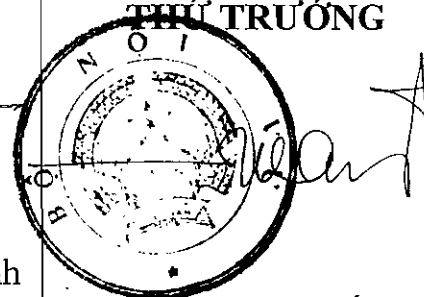


BỘ NỘI VỤ	QUY TRÌNH CHO PHÉP THÀNH LẬP HỘI THUỘC THẨM QUYỀN BỘ NỘI VỤ	Mã số: QT-TCPCP-BNV-01
------------------	--	-----------------------------------

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.
3. Mỗi đơn vị chỉ được phân phối duy nhất 01 bản (có đóng dấu Bộ Nội vụ), các bản sao có mã số khác với bản gốc phải được loại bỏ ngay, tuyệt đối không được sử dụng.

PHÂN PHỐI

TT	Nơi nhận
<input type="checkbox"/>	Lãnh đạo Bộ
<input type="checkbox"/>	Vụ Tổ chức phi chính phủ
<input type="checkbox"/>	Văn phòng Bộ

Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
 <p>Họ tên: Lê Thị Liên Hương Chức vụ: Chuyên viên</p>	 <p>Họ tên: Nguyễn Tiến Thành Chức vụ: Vụ trưởng</p>	<p>KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG</p>  <p>Trần Anh Tuấn</p>

1. Mục đích

Việc xây dựng quy trình cho phép thành lập hội nhằm thống nhất các bước thực hiện khi xem xét ban hành quyết định cho phép thành lập hội, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.

2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy trình cho phép thành lập hội áp dụng đối với việc ban hành quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ cho phép thành lập các hội có phạm vi hoạt động cả nước hoặc liên tỉnh.

3. Tài liệu tham chiếu

- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

- Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

- Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

- Tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN ISO 9001:2008;

- Sổ tay chất lượng.

4. Chữ viết tắt

- VTCPCP: Vụ Tổ chức phi chính phủ

- CV: chuyên viên

- VTB: văn thư Bộ

- VTV: văn thư Vụ

5. Nội dung quy trình

5.1. Lưu đồ công nhận ban vận động thành lập hội

Trách nhiệm thực hiện	Nội dung	Mô tả chi tiết
CV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ (yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu có)</div>	5.2.1
CV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Thẩm định, dự thảo văn bản xin ý kiến các tổ chức, đơn vị liên quan</div>	5.2.2
Lãnh đạo Vụ	<div style="text-align: center;"> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; transform: rotate(45deg);"></div> <div style="text-align: center; margin-top: 5px;">Xem xét</div> </div>	5.2.3
Lãnh đạo Bộ	<div style="text-align: center;"> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; transform: rotate(45deg);"></div> <div style="text-align: center; margin-top: 5px;">Xem xét, cho ý kiến chỉ đạo</div> </div>	5.2.4 (tham chiếu quy trình trình ký)
Các tổ chức, đơn vị liên quan	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Tham gia góp ý</div>	5.2.5
CV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Tập hợp ý kiến, lập tờ trình, dự thảo quyết định công nhận ban vận động thành lập hội</div>	5.2.6
Lãnh đạo Vụ	<div style="text-align: center;"> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; transform: rotate(45deg);"></div> <div style="text-align: center; margin-top: 5px;">Xem xét</div> </div>	5.2.7
Lãnh đạo Bộ	<div style="text-align: center;"> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; transform: rotate(45deg);"></div> <div style="text-align: center; margin-top: 5px;">Xem xét, ký duyệt</div> </div>	5.2.8 (tham chiếu quy trình trình ký)
VTV VTB	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Phát hành văn bản</div>	5.2.9
CV VTV VTB	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Lưu hồ sơ</div>	5.2.10

5.2. Mô tả chi tiết

5.2.1 Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ:

Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận ban vận động thành lập hội, trong vòng 05 ngày làm việc, chuyên viên xem xét, nghiên cứu, đề nghị bổ sung, sửa đổi hồ sơ (nếu có). Phương thức: bằng văn bản, thời gian để hội sửa đổi, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật.

5.2.2 Thẩm định, xin ý kiến các tổ chức, đơn vị có liên quan

Khi xét thấy hồ sơ đề nghị công nhận ban vận động thành lập hội đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật, chuyên viên dự thảo công văn xin ý kiến các tổ chức, đơn vị có liên quan, trình lãnh đạo Vụ xem xét.

Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc.

5.2.3 Xem xét

Lãnh đạo Vụ xem xét nội dung dự thảo văn bản xin ý kiến tổ chức, đơn vị có liên quan:

- Nếu đồng ý: ký trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến chỉ đạo;
- Nếu không đồng ý: quay lại bước 5.2.2.

Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc.

5.2.4 Xem xét, cho ý kiến chỉ đạo

Lãnh đạo Bộ xem xét, cho ý kiến:

- Nếu đồng ý: ký văn bản phát hành;
- Nếu không đồng ý: quay lại bước 5.2.2.

Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc.

5.2.5 Tham gia góp ý

Sau khi nhận được công văn xin ý kiến của Bộ Nội vụ, các tổ chức và đơn vị có liên quan gửi văn bản trả lời theo quy định của pháp luật.

5.2.6 Tập hợp ý kiến, lập tờ trình, dự thảo quyết định công nhận ban vận động thành lập hội

Sau khi nhận được ý kiến góp ý bằng văn bản của các tổ chức, đơn vị có liên quan, chuyên viên theo dõi tập hợp ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung hồ sơ (nếu có). Thời gian sửa đổi, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

Sau khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, chuyên viên lập tờ trình và dự thảo Quyết định công nhận ban vận động thành lập hội.

Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc.

5.2.7 Xem xét

Lãnh đạo Vụ xem xét, cho ý kiến:

- Nếu đồng ý: ký trình Lãnh đạo Bộ;
- Nếu không đồng ý: quay lại bước 5.2.6.

Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc.

5.2.8 Xem xét, ký duyệt

Lãnh đạo Bộ xem xét hồ sơ trình:

- Nếu đồng ý: ký duyệt văn bản;
- Nếu không đồng ý: quay lại bước 5.2.6.

Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc.

5.2.9 Phát hành văn bản

Tham chiếu quy trình phát hành văn bản của cơ quan Bộ.

Thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc.

5.2.10 Lưu hồ sơ

Xem mục 6.

5.3. Lưu đồ cho phép thành lập hội

Trách nhiệm thực hiện	Nội dung	Mô tả chi tiết
CV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ (yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu có)</div>	5.4.1
CV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Thẩm định, dự thảo văn bản xin ý kiến các tổ chức, đơn vị liên quan</div>	5.4.2
Lãnh đạo Vụ	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Xem xét</div>	5.4.3
Lãnh đạo Bộ	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Xem xét, cho ý kiến chỉ đạo</div>	5.4.4 (tham chiếu quy trình trình ký)
Các tổ chức, đơn vị liên quan	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Tham gia góp ý</div>	5.4.5
CV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Tập hợp ý kiến, lập tờ trình, dự thảo quyết định cho phép thành lập hội</div>	5.4.6
Lãnh đạo Vụ	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Xem xét</div>	5.4.7
Lãnh đạo Bộ	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Xem xét, ký duyệt</div>	5.4.8 (tham chiếu quy trình trình ký)
VTV VTB	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Phát hành văn bản</div>	5.4.9
CV VTV VTB	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Lưu hồ sơ</div>	5.4.10

5.4. Mô tả chi tiết

5.4.1 Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ:

Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập hội, trong vòng 05 ngày làm việc, chuyên viên xem xét, nghiên cứu, đề nghị Ban vận động thành lập hội bổ sung, sửa đổi hồ sơ (nếu có). Phương thức: bằng văn bản, thời gian để hội sửa đổi, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật.

5.4.2 Thẩm định, xin ý kiến các tổ chức, đơn vị có liên quan

Khi xét thấy hồ sơ đề nghị thành lập hội đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật, chuyên viên dự thảo công văn xin ý kiến các tổ chức, đơn vị có liên quan, trình lãnh đạo Vụ xem xét.

Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc.

5.4.3 Xem xét

Lãnh đạo Vụ xem xét nội dung dự thảo văn bản xin ý kiến tổ chức, đơn vị có liên quan:

- Nếu đồng ý: ký trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến chỉ đạo;
- Nếu không đồng ý: quay lại bước 5.4.2.

Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc.

5.4.4 Xem xét, cho ý kiến chỉ đạo

Lãnh đạo Bộ xem xét, cho ý kiến:

- Nếu đồng ý: ký văn bản phát hành;
- Nếu không đồng ý: quay lại bước 5.4.2.

Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc.

5.4.5 Tham gia góp ý

Sau khi nhận được công văn xin ý kiến của Bộ Nội vụ, các tổ chức và đơn vị có liên quan gửi văn bản trả lời theo quy định của pháp luật.

5.4.6 Tập hợp ý kiến, lập tờ trình, dự thảo quyết định cho phép thành lập hội

Sau khi nhận được ý kiến góp ý bằng văn bản của các tổ chức, đơn vị có liên quan, chuyên viên theo dõi tập hợp ý kiến đề nghị hội sửa đổi, bổ sung hồ sơ (nếu có). Thời gian hội sửa đổi, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

Sau khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, chuyên viên lập tờ trình và dự thảo Quyết định cho phép thành lập hội.

Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc.

5.4.7 Xem xét

Lãnh đạo Vụ xem xét, cho ý kiến:

- Nếu đồng ý: ký trình Lãnh đạo Bộ;
- Nếu không đồng ý: quay lại bước 5.4.6.

Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc.

5.4.8 Xem xét, ký duyệt

Lãnh đạo Bộ xem xét hồ sơ trình:

- Nếu đồng ý: ký duyệt văn bản;
- Nếu không đồng ý: quay lại bước 5.4.6.

Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc.

5.4.9 Phát hành văn bản

Tham chiếu quy trình phát hành văn bản của cơ quan Bộ.

Thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc.

5.4.10 Lưu hồ sơ

Xem mục 6.

6. Yêu cầu, điều kiện

6.1 Yêu cầu, điều kiện thành lập ban vận động thành lập hội

- Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội dự kiến hoạt động quyết định công nhận ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động cả nước hoặc liên tỉnh.

- Người đứng đầu ban vận động thành lập hội là công dân Việt Nam, sống thường trú tại Việt Nam có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có sức khỏe và có uy tín trong lĩnh vực hội dự kiến hoạt động.

- Đối với hội có phạm vi hoạt động cả nước hoặc liên tỉnh, ban vận động thành lập hội phải có ít nhất mười thành viên.

- Hiệp hội của các tổ chức kinh tế có phạm vi hoạt động cả nước có ít nhất năm thành viên đại diện cho các tổ chức kinh tế.

- Ban vận động thành lập hội tự giải thể khi đại hội bầu ra ban lãnh đạo của hội.

6.2 Yêu cầu, điều kiện thành lập hội

Bộ trưởng Bộ Nội vụ cho phép thành lập đối với hội có phạm vi hoạt động cả nước hoặc liên tỉnh, trừ trường hợp luật, pháp lệnh có quy định khác.

Điều kiện thành lập hội:

- Có mục đích hoạt động không trái với pháp luật, không trùng lặp về tên gọi và lĩnh vực hoạt động chính với hội đã được thành lập hợp pháp trước đó trên cùng địa bàn lãnh thổ;

- Có điều lệ;

- Có trụ sở;

- Có ít nhất một trăm công dân, tổ chức ở nhiều tỉnh có đủ điều kiện, tự nguyện, có đơn đăng ký tham gia thành lập hội;

- Hiệp hội của các tổ chức kinh tế có hội viên là đại diện các tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân của Việt Nam có phạm vi hoạt động cả nước có ít nhất mười một đại diện pháp nhân ở nhiều tỉnh.

Phải có Ban vận động thành lập hội được cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà hội dự kiến hoạt động công nhận.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày quyết định cho phép thành lập hội có hiệu lực, Ban vận động thành lập hội phải tổ chức đại hội. Nếu quá thời hạn trên Ban vận động thành lập hội không tổ chức đại hội, thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn tổ chức đại hội, Ban vận động thành lập hội có văn bản gửi cơ quan nhà nước đã quyết định cho phép thành lập hội đề nghị gia hạn. Thời gian gia hạn không quá 30 ngày, nếu quá thời gian được gia hạn mà Ban vận động thành lập hội không tổ chức đại hội thì quyết định cho phép thành lập hội hết hiệu lực. Nếu có nhu cầu tiếp tục thành lập hội, Ban vận động thành lập hội phải xin phép thành lập lại hội, trình tự thủ tục như mới bắt đầu.

7. Hồ sơ của quy trình

TT	Tên hồ sơ	Trách nhiệm lưu	Phương pháp lưu	Nơi lưu	Ghi chú
1	Hồ sơ đề nghị	CV	Lưu bản chính	VTCP	
2	Phiếu trình lấy ý kiến	CV	Lưu bản chính	VTCP	
3	Công văn lấy ý kiến	CV, VTV, VTB	Lưu bản chính	VTCP, VTB	
4	Công văn cho ý kiến	CV	Lưu bản chính	VTCP	
5	Tờ trình Lãnh đạo Bộ Nội vụ	CV	Lưu bản chính	VTCP	
6	Quyết định cho phép thành lập hội	CV, VTV, VTB	Lưu bản chính	VTCP, VTB	

8. Phụ lục và biểu mẫu

TT	Tên phụ lục, biểu mẫu	Mã số
1	Hồ sơ đề nghị công nhận ban vận động thành lập hội	BM-01/TCPCP-BNV-01
2	Đơn đề nghị công nhận ban vận động thành lập hội	BM-02/TCPCP-BNV-01
3	Quyết định công nhận ban vận động thành lập hội	BM-03/TCPCP-BNV-01
4	Hồ sơ đề nghị cho phép thành lập hội	BM-04/TCPCP-BNV-01
5	Đơn đề nghị thành lập hội	BM-05/TCPCP-BNV-01
6	Công văn lấy ý kiến cho phép thành lập hội	BM-06/TCPCP-BNV-01
7	Quyết định cho phép thành lập hội	BM-07/TCPCP-BNV-01

BỘ NỘI VỤ	BIỂU MẪU (BM-01/TCPCP-BNV-01)
	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN BAN VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP HỘI

1. Đơn đề nghị công nhận ban vận động thành lập hội;
2. Danh sách và trích ngang của những người dự kiến trong ban vận động thành lập hội.

BỘ NỘI VỤ	BIỂU MẪU (BM-02/TCPCP-BNV-01)
	ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN BAN VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Công nhận Ban Vận động thành lập Hội

Kính gửi:

Tôi là ... đại diện những người sáng lập (Ban Sáng lập) Hội trân trọng đề nghịxem xét, quyết định công nhận Ban Vận động thành lập Hội như sau:

I. Sự cần thiết và cơ sở công nhận

1. Sự cần thiết
2. Cơ sở

II. Tên, tôn chỉ, mục đích

1. Tên Hội:
2. Tôn chỉ, mục đích của Hội

III. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động chính

IV. Hồ sơ gồm:

Thông tin khi cần liên hệ:

Họ và tên:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

Ban Sáng lập Hội đề nghị xem xét, quyết định công nhận Ban Vận động thành lập Hội/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Ban Sáng lập Hội.

..., ngày ... tháng ... năm ...
TM. BAN SÁNG LẬP HỘI

(Chữ ký)

Họ và tên

BỘ NỘI VỤ	BIỂU MẪU (BM-03/TCPCP-BNV-01)
	QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN BAN VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP HỘI

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ- BNV

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Ban Vận động thành lập Hội

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 61/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Ban Sáng lập Hội và,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Ban Vận động thành lập Hội gồm các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Ban Vận động thành lập Hội có nhiệm vụ vận động công dân, tổ chức đăng ký tham gia Hội và hoàn chỉnh hồ sơ xin phép thành lập Hội gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hội theo quy định của pháp luật.

Ban Vận động thành lập Hội tự giải thể sau khi Đại hội thành lập Hội bầu ra ban lãnh đạo của Hội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Ban Vận động thành lập Hội,, Chánh Văn phòng và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-
- Lưu:

BỘ TRƯỞNG

(Chữ ký, dấu)

BỘ NỘI VỤ	BIỂU MẪU (BM-04/TCPCP-BNV-01)
	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP THÀNH LẬP HỘI

1. Đơn đề nghị thành lập hội;
2. Dự thảo Điều lệ hội;
3. Danh sách những người trong ban vận động thành lập hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;
4. Sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp, văn bản đồng ý của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;
5. Văn bản xác nhận nơi dự kiến đặt trụ sở hội;
6. Bản kê khai tài chính, tài sản (nếu có).

BỘ NỘI VỤ	BIỂU MẪU (BM-05/TCPCP-BNV-01)
	ĐƠN ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Thành lập Hội

Kính gửi:

Ban Vận động thành lập Hội trân trọng đề nghị xem xét, cho phép thành lập Hội như sau:

I. Sự cần thiết và cơ sở thành lập

1. Sự cần thiết
2. Cơ sở

II. Tên hội, tôn chỉ, mục đích

1. Tên Hội:
2. Tôn chỉ, mục đích của Hội

III. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động và nhiệm vụ, quyền hạn

1. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động
2. Nhiệm vụ, quyền hạn

IV. Tài sản, tài chính và trụ sở ban đầu:

1. Tài sản, tài chính đóng góp (nếu có):.....
2. Nơi dự kiến đặt trụ sở của Hội:.....

V. Hồ sơ, gồm:

Thông tin khi cần liên hệ:

Họ và tên:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

Ban Vận động thành lập Hội đề nghị ...(2)... xem xét, quyết định cho phép thành lập Hội ...(1).../.

..., ngày ... tháng ... năm ...

TM. BAN VẬN ĐỘNG
TRƯỞNG BAN

(Chữ ký)

Họ và tên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

BỘ NỘI VỤ	BIỂU MẪU (BM-06/TCPCP-BNV-01)
	CÔNG VĂN LẤY Ý KIẾN CHO PHÉP THÀNH LẬP HỘI

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BNV- TCPCP

V/v: lấy ý kiến cho phép
thành lập hội

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:

Ngày....tháng....năm....., Bộ Nội vụ nhận được đơn đề nghị cho phép thành lập Hội..... do ông (bà)....., làm Trưởng ban Ban vận động thành lập Hội....

Để có cơ sở xem xét và quyết định cho phép thành lập Hội....., Bộ Nội vụ đề nghị quý cơ quan cho ý kiến bằng văn bản về việc thành lập Hội.....(có hồ sơ gửi kèm theo).

Văn bản tham gia ý kiến của quý cơ quan xin gửi về Bộ Nội vụ - địa chỉ: số 8 Tôn Thất Thuyết, quận Cầu Giấy, Hà Nội trước ngày ... tháng năm

Xin trân trọng cảm ơn ./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCPCP.

(ký tên và đóng dấu)

